TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4- NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số 124/2026/QĐST- HNGĐ	*Ninh Bình, ngày 26 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 232/2026/TLST- HNGĐ ngày 15/6/2026 về Xin ly hôn, nuôi con giữa:

Nguyên đơn: Chị Võ Thị Cẩm V, sinh ngày 20/04/1996;
CCCD số: 0931960001xx
Địa chỉ: Ấp T, Trường L, thành phố Cần Thơ;
Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh ngày 02/06/1990;
CCCD số: 0370900011xx
Địa chỉ: thôn P, phường Đ, tỉnh Ninh Bình;

- Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.
- Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;
- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.
Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Thị Cẩm V và anh Nguyễn Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị Cẩm V và anh Nguyễn Văn H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng không thể cải thiện được nên thuận tình ly hôn.

Về con: Chị Võ Thị Cẩm V và anh Nguyễn Văn H có 01 con chung là cháu Nguyễn Minh Q, sinh ngày 13/5/2017. Hiện nay cháu Q đang ở với anh H. Nay ly hôn

chị V và anh H đều thống nhất đề nghị giao cháu Nguyễn Minh Q cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu Q đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con, chị V không phải cấp dưỡng nuôi con.

"Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; cha, mẹ không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con".

Về con riêng: Không ai có con riêng.

Về tài sản chung: Chị Võ Thị Cẩm V và anh Nguyễn Văn H không đề nghị Tòa giải quyết.

Về công nợ chung: Chị Võ Thị Cẩm V và anh Nguyễn Văn H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Võ Thị Cẩm V và anh Nguyễn Văn H thống nhất thỏa thuận chị V nộp toàn bộ án phí thuận tình ly hôn 150.000 đồng được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí chị V đã nộp 300.000đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tại cơ quan thi hành án theo Biên lai nộp tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số BLTU/26E số 0001843 ngày 11/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình. Chị V được hoàn trả lại 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Ninh Bình (1).*
- *VKSND khu vực 4- Ninh Bình (3).*
- *THADS tỉnh Ninh Bình. (1).*
- *UBND phường Đ;*
- *Các đương sự.*
- *Lưu hồ sơ vụ án, lưu vp.*

Thẩm phán

(Đã ký)

Nguyễn Thị Bích Thủy